

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN HA
TỈNH CAO BẰNG
Độc lập – Tự do – Hạnh P

Bản án số: 23/2021/HSST
Ngày 21/7/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HA, TỈNH CAO BẰNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lục Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Diệp;
2. Bà Hoàng Thị Bằng.

Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Tân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện HA, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HA, Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HA, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 24/2021/TLST-HS, ngày 28 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên Nông Thị Đ, tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nữ.

Sinh ngày 04 tháng 01 năm 1990 tại TL, Hoa An, Cao Bằng;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: xóm NC, xã TL, huyện HA, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không có; Con ông Nông Thanh H (đã chết), con bà Lăng Thị M, sinh năm 1955; Chồng: Nông Minh Th, sinh năm 1988; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2020; Anh, chị, em ruột: Bị cáo có sáu anh chị em ruột, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình; Tiền án, tiền sự: không có; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến ngày 12/8/2021.

Bị cáo hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên Lục Trung P, tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 26 tháng 9 năm 1979 tại NB, Cao Bằng;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: xóm PM, thị trấn NB, huyện NB, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp:

Làm ruộng; Trình độ học vấn: 08/12; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không có; Con ông Lục Đình K, sinh năm 1933 (đã chết), con bà Bé Thị L, sinh năm 1940; Vợ: Nông Thị Th, sinh năm 1986; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2016; Anh, chị, em ruột: Bị cáo có sáu anh chị em ruột, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình; Tiền án, tiền sự: không có; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến ngày 12/8/2021.

Bị cáo hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên Hoàng Văn C, tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 29 tháng 11 năm 1987 tại TL, HA, Cao Bằng;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: xóm NC, xã TL, huyện HA, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 10/12; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không có; Con ông Hoàng Văn T, sinh năm 1964, con bà Lăng Thị H, sinh năm 1964; Vợ: Hoàng Thị H, sinh năm 1992; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017; Anh, chị, em ruột: Bị cáo có hai anh em ruột, bị cáo là con cả trong gia đình; Tiền án, tiền sự: không có; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến ngày 12/8/2021; Nhân thân: Năm 2018, bị Công an huyện HA xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”.

Bị cáo hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Bé Thị L, sinh năm 1940.

Địa chỉ: Xóm PM, thị trấn NB, huyện NB, tỉnh Cao Bằng. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Ma Đức L, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Xóm Nà Mù, xã TL, huyện HA, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

2. Nông Thị Thiêm, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Xóm PM, thị trấn NB, huyện NB, tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút, ngày 10/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện HA, tỉnh Cao Bằng bắt quả tang đối tượng Nông Thị Đ, sinh năm 1990, đang có hành vi ghi số lô, số đề trái phép tại nhà riêng ở NC, TL, HA, Cao Bằng. Quá trình bắt quả tang phát hiện và thu giữ 03 điện thoại di động và 03

quyển sổ trong đó có ghi số lô, số đề, Đ khai nhận là thư ký ghi số lô, đề. Sau khi tiến hành đấu tranh khai thác, Cơ quan CSĐT Công an huyện HA đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nông Thị T, sinh năm 1986, trú tại PM, thị trấn NB, NB phát hiện và thu giữ 03 quyển sổ, 26 tờ giấy A4 có ghi các số lô, số đề, 03 điện thoại di động và số tiền mặt 11.000.000 đồng; tiến hành kiểm tra xác minh đối với Ma Đức L, sinh năm 1954, trú tại Nà Mừa, TL, HA, Cao Bằng phát hiện và thu giữ 04 quyển sổ có ghi số lô, số đề; triệu tập Hoàng Văn C, sinh năm 1987, trú tại NC, TL, HA, Cao Bằng thu giữ 01 điện thoại di động để phục vụ công tác điều tra về hành vi tổ chức đánh bạc đối với Nông Thị Đ là thư ký ghi số lô, đề; Lục Trung P là chủ đề và hành vi đánh bạc Hoàng Văn C là người chơi số lô, đề.

Qua điều tra thì các đối tượng có hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc bằng hình thức: Căn cứ vào kết quả mở thưởng hằng ngày của xổ số kiến thiết miền Bắc để xác định trúng thưởng. Số đề căn cứ vào hai số cuối của giải đặc biệt, nếu trúng sẽ được gấp 70 lần số tiền bỏ ra chơi; ba càng căn cứ vào ba số cuối giải đặc biệt, nếu trúng sẽ được gấp 350 lần. Số lô căn cứ vào hai số cuối của 27 giải, nếu trúng tỷ lệ 01 điểm (Một điểm người chơi mất 24.000 đồng) được 80.000 đồng; lô xiên hai thì căn cứ vào hai cặp số lô của 27 giải, nếu trúng sẽ được gấp 10 lần; lô xiên ba là căn cứ vào ba cặp số lô của 27 giải, nếu trúng sẽ được gấp 40 lần; lô xiên bốn là căn cứ vào bốn cặp số lô của 27 giải, nếu trúng sẽ được gấp 100 lần. Những người chơi số lô, số đề thường ghi trực tiếp hoặc nhắn tin SMS và ứng dụng Zalo với Nông Thị Đ. Hằng ngày Đ nhận ghi và tổng hợp các số lô, số đề thành bảng rồi chụp ảnh chuyển cho anh rể là Lục Trung P, sinh năm 1979, trú tại PM, thị trấn NB, huyện NB thông qua tài khoản Zalo sử dụng số điện thoại của Nông Thị T, sinh năm 1986 (T là chị gái ruột của Đ và là vợ của Lục Trung P). Sau khi có kết quả xổ số Miền bắc thì P sẽ so sánh, đối chiếu người chơi trúng thưởng, hay không trúng thưởng thì sẽ liên lạc, hẹn gặp trực tiếp để thanh toán, thu tiền cược, trả tiền thưởng bằng tiền mặt (Tiền VNĐ) thông qua Đ, hoặc sử dụng tiền thắng bạc lần trước để đặt cược tiếp. Riêng ngày 10/01/2021, do Nông Thị Đ bị bắt trước khi có kết quả quay thưởng nên giữa chủ đề và những người chơi chưa tính toán kết quả và cũng chưa thanh toán với nhau.

Tại cơ quan điều tra, Nông Thị Đ khai nhận: Bản thân không có giấy phép do Công ty trách nhiệm hữu hạn xổ số kiến thiết Cao Bằng cấp nhưng hằng ngày đã có hành vi ghi số lô, số đề trái phép cho khách thông qua hình thức trực tiếp, tin nhắn SMS và ứng dụng Zalo có sử dụng số thuê bao 0837.216.331 được khoảng 03 đến 04 tháng. Hằng ngày Đ nhận ghi và tổng hợp các số lô, số đề thành bảng rồi chụp ảnh chuyển cho anh rể là Lục Trung P qua Zalo số điện thoại 0372.989.179 để hưởng phần trăm hoa hồng, đối với số đề thì Đ được hưởng lợi 15%; đối với số ba càng và lô xiên thì Đ được hưởng lợi 10%; đối với số lô thì Đ được hưởng lợi 2.000 đồng/01 điểm lô. Trong 08 ngày (Từ ngày 19/12/2020 đến ngày 22/12/2020 và từ ngày 07/01/2021 đến ngày 10/01/2021) Nông Thị Đ đã nhận cược của những người chơi số lô, số đề với số tiền

45.646.000 đồng, còn người chơi đã trúng thưởng 44.000.000 đồng, tổng cộng 89.646.000 đồng. Trong 8 ngày Đ đã ghi, tổng hợp số lô, đề thì có 07 ngày Đ đã chuyển bảng lô, đề cho P và Đ được hưởng tiền hoa hồng trên số tiền ghi được của người chơi với số tiền 5.603.000 đồng, riêng ngày 10/01/2021, khi Đ mới nhận ghi cược được 97.000 đồng thì bị bắt quả tang. Trong số 08 ngày Đ đã nhận cược, ghi lô, đề thì có ngày 19/12/2020 Đ đã chuyển bảng lô đề cho P với số tiền là 29.903.000 đồng.

Lục Trung P khai nhận: Bản thân đã nhận bảng lô, đề do Nông Thị Đ chuyển đến qua mạng xã hội Zalo trong một thời gian dài nhưng không có giấy phép do Công ty trách nhiệm hữu hạn xổ số kiến thiết Cao Bằng cấp. Quá trình nhận bảng lô, đề từ Đ thì P nhận 75% trên tổng số tiền người chơi đặt cược số đề; ba càng và lô xiên thì P nhận 90% tổng số tiền người chơi đặt cược; nhận 22.000đ/01 điểm lô. Trong 07 ngày (Từ ngày 19/12/2020 đến ngày 22/12/2020 và từ ngày 07/01/2021 đến ngày 09/01/2021) thì P đã nhận bảng lô, đề từ Đ với tổng số tiền 89.549.000 đồng, trong đó ngày 19/12/2020 với số tiền 29.903.000 đồng. P đã trích lại cho Đ số tiền hoa hồng 5.603.000 đồng trên tổng số tiền người chơi đã cược 45.549.000 đồng.

Hoàng Văn C khai nhận: Bản thân là người chơi số lô, đề hay nhắn tin qua Zalo từ số điện thoại 0965.111.536 đến số điện thoại 0837.216.331 của Nông Thị Đ để đặt cược. Trong 04 ngày (Từ 19/12/2020 đến ngày 22/12/2020) C đã nhắn tin đặt cược với tổng số tiền là 43.100.000 đồng, trong đó, số tiền đặt cược là 20.300.000 đồng, tiền trúng thưởng là 22.800.000 đồng, tất cả mỗi ngày đều từ 5.000.000 đồng trở lên.

Trong số những người chơi đã nhắn tin cho Đ thì có Ma Đức L, sinh năm 1954, trú tại Nà Mưa, TL, HA, Cao Bằng khai nhận có hành vi đánh đề với Nông Thị Đ dưới hình thức gọi điện thoại đặt cược từ số điện thoại 0829.819.929 trong vòng 04 ngày từ ngày 07/01/2021 đến 10/01/2021 nhưng không trúng thưởng.

Cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai của các bị cáo và người làm chứng là phù với nhau, phù hợp với biên bản kiểm tra tin nhắn trên điện thoại; lời khai của các bị cáo về thời gian, số tiền đánh, cơ cấu trả thưởng.

Qua điều tra xét thấy các đồ vật, tài liệu không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 11/3/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại 01 điện nhãn hiệu ITEL, có gắn sim số thuê bao 0355.305.509 và chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 Prime, màu đen có gắn sim số thuê bao 0913.446.147 cho Nông Thị Đ; trả lại chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO – F3, màu hồng, có gắn sim số thuê bao 0325.545.703 cho Nông Thị T (Là vợ của Lục Trung P)

Tại Cáo trạng số: 25/CT- VKSHA ngày 23/6/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện HA, tỉnh Cao Bằng đã truy tố các bị cáo Nông Thị Đ và Lục Trung P về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322

Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Hoàng Văn C về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nông Thị Đ, Lục Trung P và Hoàng Văn C đều thừa nhận diễn biến hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố và không có ý kiến gì. Các bị cáo nhận thức được hành vi tổ chức đánh bạc, đánh bạc là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Bế Thị L vắng mặt tại phiên tòa, tại đơn xin xét xử vắng mặt bà đề nghị được lấy lại số tiền 7.000.000 đồng mà bà đã gửi nhờ cho Lục Trung P, số tiền này hiện nay đang bị tạm giữ ngoài ra bà không có yêu cầu gì thêm.

Người làm chứng Nông Thị T trình bày: Bà là chị gái của Nông Thị Đ và là vợ của Lục Trung P. Việc chồng là Lục Trung P có sử dụng số thuê bao 0372.989.179 đăng ký chính chủ tên của bà để liên lạc với Đ chuyển thông tin lô, đề thì bà không biết vì hằng ngày bà đi làm phục vụ tại Trường dân tộc nội trú huyện NB. Bà T xác nhận việc mẹ đẻ của bị cáo Lục Trung P có đưa tiền cho P giữ với số tiền 7.000.000 đồng là đúng sự thật.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HA vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nông Thị Đ và Lục Trung P phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”; bị cáo Hoàng Văn C phạm tội “*Đánh bạc*”. Đề nghị:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nông Thị Đ. Xử phạt bị cáo Nông Thị Đ hình phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 55.000.000 đồng.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lục Trung P. Xử phạt bị cáo Lục Trung P hình phạt tiền từ 65.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn C. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C hình phạt tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu sung phát mại sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO, màu đỏ tía, gắn sim số 0837.216.331, điện thoại đã qua sử dụng (Điện thoại hết pin không kiểm tra được số IMEI); 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, màn hình cảm ứng, màu đen, loại Galaxy M51, số IMEI 1: 353544561779323, số IMEI 2: 353914471779327, gắn sim số 0965.111.536 của Hoàng Văn C; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung màu vàng đồng có số IMEI 1: 538868081139352, số IMEI 2: 358869081139350, màn hình điện thoại đã bị nứt nhiều vết, điện thoại đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 quyển sổ bìa màu vàng, kích thước 15 x 25cm, bên trong có ghi các con số lô, đề; 01 quyển sổ bìa màu xanh, kích thước 15 x 25cm, bên trong có ghi các con số lô, đề; 02 quyển sổ không bìa, dòng kẻ bên trong có ghi các con số lô, đề.

- Tịch thu, sung ngân sách nhà nước số tiền 4.000.000 đồng được đựng trong phong bì dán kín theo quy định. Mặt trước phong bì có dòng chữ AGRIBANK và ghi “Tổng số tiền 11.000.000đ (Mười một triệu đồng) vụ án Nông Thị Đ cùng đồng bọn phạm tội tổ chức đánh bạc, đánh bạc xảy ra tại: NC, TL, HA, Cao Bằng”.

- Trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Bé Thị L số tiền 7.000.000đ (Bảy triệu đồng) được đựng trong phong bì dán kín theo quy định. Mặt trước phong bì có dòng chữ AGRIBANK và ghi “Tổng số tiền 11.000.000đ (Mười một triệu đồng) vụ án Nông Thị Đ cùng đồng bọn phạm tội tổ chức đánh bạc, đánh bạc xảy ra tại: NC, TL, HA, Cao Bằng”.

- Trả lại cho bị cáo Lục Trung P 01 điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA (Điện thoại bàn phím số) màu xanh, , có số Sê ri 1: 350664634047525, Sê ri 2: 350664636047523, gắn sim số 0372.989.179, điện thoại đã qua sử dụng

- Đề nghị truy thu đối với bị cáo Nông Thị Đ số tiền 5.603.000 đồng tiền phân trăm hoa hồng và 97.000 đồng tiền ghi lô đề ngày 10/01/2021 sung ngân sách nhà nước; truy thu đối với bị cáo Hoàng Văn C số tiền 2.500.000 đồng.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng; Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với kết luận của Viện kiểm sát. Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tố tụng: Tại phiên tòa việc vắng mặt của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nhưng quá trình điều tra đã có lời khai và có đơn xin xét xử vắng mặt nên việc vắng mặt tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ vào Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo, các yếu tố cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa, cả 03 bị cáo nhận tội, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện như sau: Bị cáo Nông Thị Đ là thư ký trực tiếp nhận cược từ người chơi rồi chuyển cho chủ đề là bị cáo Lục Trung P để hưởng tiền hoa hồng. Trong 08 ngày (Từ ngày 19/12/2020 đến ngày 22/12/2020 và từ ngày 07/01/2021 đến ngày 10/01/2021) Nông Thị Đ đã nhận cược của những người chơi số lô, số đề với số tiền 45.646.000 đồng, còn người chơi đã trúng thưởng 44.000.000 đồng, tổng cộng 89.646.000 đồng, trong đó ngày 19/12/2020 Đ đã chuyển bảng lô đề cho P với số tiền là 29.903.000 đồng. Thông qua việc làm thư ký Nông Thị Đ được hưởng tiền hoa hồng trên số tiền ghi được của người chơi với số tiền 5.603.000 đồng.

Bị cáo Lục Trung P là chủ đề, trực tiếp nhận cược đánh bạc của những người chơi lô đề thông qua Nông Thị Đ. Trong 07 ngày (Từ ngày 19/12/2020 đến ngày 22/12/2020 và từ ngày 07/01/2021 đến ngày 09/01/2021) thì P đã nhận bảng lô, đề từ Đ với tổng số tiền 89.549.000 đồng, trong đó ngày 19/12/2021 với số tiền 29.903.000 đồng. P đã trích lại cho Đ số tiền hoa hồng 5.603.000 đồng trên tổng số tiền người chơi đã cược 45.549.000 đồng (Ngày 10/01/2021 chưa chuyển bảng).

Bị cáo Hoàng Văn C là người chơi số lô, đề với Lục Trung P thông qua bảng đề của Nông Thị Đ. Trong 04 ngày (Từ 19/12/2020 đến ngày 22/12/2020) C đã đánh bạc với tổng số tiền là 43.100.000 đồng, trong đó, số tiền đặt cược là 20.300.000 đồng, tiền trúng thưởng là 22.800.000 đồng, tất cả mỗi ngày đều từ 5.000.000 đồng trở lên.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, trực tiếp ảnh hưởng đến trật tự xã hội ở địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức được hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng vì háms lợi muốn làm giàu nhanh chóng nên vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của Nông Thị Đ và Lục Trung P đã phạm vào tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; Hành vi của Hoàng Văn C đã phạm vào tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

“Điều 322. Tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc

1. Người nào tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc trái phép thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng

hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a, ...

c, Tổng số tiền, hiện vật dùng đánh bạc trong một lần trị giá 20.000.000 đồng trở lên.”

“Điều 321. Tội đánh bạc

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000. 000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện HA đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với các bị cáo:

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên tất cả được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Nông Thị Đ và Hoàng Văn C được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự do có ông, bà là người có công với nước.

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Hoàng Văn C phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

- Về hình phạt: Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, tất cả các bị cáo đã nhận thức đầy đủ về hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn và hứa không tái phạm; các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bản thân các bị cáo đã chứng minh về khả năng kinh tế để chấp hành hình phạt tiền. Xét không cần thiết phải cách ly các bị cáo với xã hội mà tạo điều kiện để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm. Vì vậy, cần phạt nặng về kinh tế, áp dụng phạt tiền là hình phạt chính là phù hợp với quy định của pháp luật nhằm tạo nguồn thu cho Ngân sách Nhà nước mà vẫn đảm bảo được tính giáo dục riêng cho các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Trong đó, căn cứ vào tính chất mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo thì bị cáo Lục Trung P chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Nông Thị Đ về hành vi phạm tội tổ chức đánh bạc là có căn cứ.

Đối với Ma Đức L là người ghi lô đề với Đ nhưng không đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện HA đã xử phạt hành chính 350.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với các đối tượng tên là Ng, Đ và những người khác đã đến ghi số lô, đề với Nông Thị Đ: Đây là những người qua đường, Nông Thị Đ không biết địa chỉ cụ thể nên không đủ căn cứ để xử lý những đối tượng này.

[4] Mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo nên cần chấp nhận.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO, màu đỏ tía, gắn sim số 0837.216.331, điện thoại đã qua sử dụng (Điện thoại hết pin không kiểm tra được số IMEI), đây là điện thoại của Nông Thị Đ sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, màn hình cảm ứng, màu đen, loại Galaxy M51, số IMEI 1: 353544561779323, số IMEI 2: 353914471779327, gắn sim số 0965.111.536 của Hoàng Văn C. Đây là điện thoại của Hoàng Văn C sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA (Điện thoại bàn phím số) màu xanh, , có số Sê ri 1: 350664634047525, Sê ri 2: 350664636047523, gắn sim số 0372.989.179, điện thoại đã qua sử dụng. Đây là điện thoại của Lục Trung P không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung màu vàng đồng có số IMEI 1: 538868081139352, số IMEI 2: 358869081139350, màn hình điện thoại đã bị nứt nhiều vết, điện thoại đã qua sử dụng. Đây là điện thoại của Lục Trung P sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 quyển sổ bìa màu vàng, kích thước 15 x 25cm, bên trong có ghi các con số lô, đề; 01 quyển sổ bìa màu xanh, kích thước 15 x 25cm, bên trong có ghi các con số lô, đề; 02 quyển sổ không bìa, dòng kẻ bên trong có ghi các con số lô, đề. Đây là những tài liệu xác định liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối số tiền 4.000.000 đồng được đựng trong phong bì dán kín theo quy định. Mặt trước phong bì có dòng chữ AGRIBANK và ghi “Tổng số tiền 11.000.000đ (Mười một triệu đồng) vụ án Nông Thị Đ cùng đồng bọn phạm tội tổ chức đánh bạc, đánh bạc xảy ra tại: NC, TL, HA, Cao Bằng”. Đây là số tiền được xác định có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Lục Trung P nên tịch thu, sung ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 7.000.000đ (Bảy triệu đồng) được đựng trong phong bì

dán kín theo quy định. Mặt trước phong bì có dòng chữ AGRIBANK và ghi “Tổng số tiền 11.000.000đ (Mười một triệu đồng) vụ án Nông Thị Đ cùng đồng bọn phạm tội tổ chức đánh bạc, đánh bạc xảy ra tại: NC, TL, HA, Cao Bằng”. Được xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Lục Trung P nên trả lại cho chủ sở hữu Bế Thị L

- Cần truy thu đối với bị cáo Nông Thị Đ số tiền 5.700.000 đồng sung ngân sách nhà nước; truy thu đối với bị cáo Hoàng Văn C số tiền 2.500.000 đồng.

[6] Về hình phạt bổ sung: Vì đã áp dụng hình phạt chính bằng tiền đối với các bị cáo nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về án phí: Căn cứ vào Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nông Thị Đ.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lục Trung P.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn C.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố:

1. Về tội danh: Các bị cáo Nông Thị Đ và Lục Trung P phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Bị cáo Hoàng Văn C phạm tội “Đánh bạc”.

2. Xử phạt:

Xử phạt bị cáo Nông Thị Đ số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) sung ngân sách nhà nước. Xác nhận bị cáo đã nộp 30.000.000đ (Ba mươi triệu

đồng) theo biên lai số AB/2012/03384 ngày 02/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện HA, nay bị cáo còn phải nộp thêm số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Lục Trung P số tiền 65.000.000đ (Sáu mươi năm triệu đồng) sung ngân sách nhà nước. Xác nhận bị cáo đã nộp 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) theo biên lai số AB/2012/03385 ngày 02/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện HA, nay bị cáo còn phải nộp thêm số tiền 25.000.000đ (Hai mươi năm triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C số tiền 25.000.000đ (Hai mươi năm triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

3. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu sung phát mại sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO, màu đỏ tía, gắn sim số 0837.216.331, điện thoại đã qua sử dụng (Điện thoại hết pin không kiểm tra được số IMEI); 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, màn hình cảm ứng, màu đen, loại Galaxy M51, số IMEI 1: 353544561779323, số IMEI 2: 353914471779327, gắn sim số 0965.111.536 của Hoàng Văn C; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung màu vàng đồng có số IMEI 1: 538868081139352, số IMEI 2: 358869081139350, màn hình điện thoại đã bị nứt nhiều vết, điện thoại đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 quyển sổ bìa màu vàng, kích thước 15 x 25cm, bên trong có ghi các con số lô, đề; 01 quyển sổ bìa màu xanh, kích thước 15 x 25cm, bên trong có ghi các con số lô, đề; 02 quyển sổ không bìa, dòng kẻ bên trong có ghi các con số lô, đề.

- Tịch thu, sung ngân sách nhà nước số tiền 4.000.000 đồng được đựng trong phong bì dán kín theo quy định. Mặt trước phong bì có dòng chữ AGRIBANK và ghi “Tổng số tiền 11.000.000đ (Mười một triệu đồng) vụ án Nông Thị Đ cùng đồng bọn phạm tội tổ chức đánh bạc, đánh bạc xảy ra tại: NC, TL, HA, Cao Bằng”.

- Trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Bé Thị L số tiền 7.000.000đ (Bảy triệu đồng) được đựng trong phong bì dán kín theo quy định. Mặt trước phong bì có dòng chữ AGRIBANK và ghi “Tổng số tiền 11.000.000đ (Mười một triệu đồng) vụ án Nông Thị Đ cùng đồng bọn phạm tội tổ chức đánh bạc, đánh bạc xảy ra tại: NC, TL, HA, Cao Bằng”.

- Trả lại cho bị cáo Lục Trung P 01 điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA (Điện thoại bàn phím số) màu xanh, có số Sê ri 1: 350664634047525, Sê ri 2: 350664636047523, gắn sim số 0372.989.179, điện thoại đã qua sử dụng;

(Vật chứng hiện nay đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện HA theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 21 ngày 29/4/2021).

- Truy thu đối với bị cáo Nông Thị Đ số tiền 5.700.000 đồng sung ngân sách nhà nước; truy thu đối với bị cáo Hoàng Văn C số tiền 2.500.000 đồng

sung ngân sách nhà nước.

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Nông Thị Đ, Lục Trung P, Hoàng Văn C, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào công ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CA huyện;
- Các bị cáo; Người làm chứng;
- Người có QL & NVLQ;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu hồ sơ THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lục Thanh Hải